

Số: 34 7 7/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương thức vận hành hệ thống điện
quốc gia năm 2026**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia;

Xét đề xuất của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm 2025 về báo cáo Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 có xét đến năm 2027;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện lực.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 (Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026) như sau:

1. Phương án cơ sở theo Phương án 5 tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày

14 tháng 11 năm 2025. Theo đó, tổng sản lượng điện sản xuất (tại đầu cực máy phát) và nhập khẩu của toàn quốc năm 2026 là 350,007 tỷ kWh.

2. Phương án điều hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 theo Phương án 3a tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm 2025. Theo đó, tổng sản lượng điện sản xuất (tại đầu cực máy phát) và nhập khẩu của toàn quốc năm 2026 là 360,260 tỷ kWh.

3. Phương án dự phòng điều hành các tháng cao điểm mùa khô (các tháng 4, 5, 6, 7) năm 2026 theo Phương án 4a tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm 2025. Theo đó, tổng sản lượng điện sản xuất (tại đầu cực máy phát) và nhập khẩu của toàn quốc năm 2026 là 368,097 tỷ kWh.

4. Sản lượng điện huy động thực tế của các nhà máy điện sẽ được xác định theo các quy định liên quan về điều độ, vận hành hệ thống điện, giá điện và thị trường điện. Các đơn vị phát điện có trách nhiệm chủ động thực hiện công tác chuẩn bị phát điện, bao gồm bảo đảm công suất sẵn sàng của các tổ máy và thu xếp đủ nhiên liệu sơ cấp (than, khí, dầu) cho nhu cầu phát điện năm 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia (NSMO) có trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, hợp lý, hợp lệ của việc mô phỏng giả thuyết đầu vào và kết quả tính toán Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 bảo đảm phù hợp với quy định;

b) Công bố các nội dung theo quy định về Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 tại Điều 1 Quyết định này và các giả thiết đầu vào tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm 2025 tới Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng quốc gia Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Binh đoàn 19-Bộ Quốc phòng, Tổng công ty Khí Việt Nam, Chủ đầu tư các nhà máy điện và các đơn vị liên quan để các đơn vị chủ động lập kế hoạch chuẩn bị cho sản xuất điện;

c) Lập, phê duyệt Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia hằng tháng, hằng tuần và các phương thức vận hành hệ thống điện khác trên cơ sở Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 đã được phê duyệt tại Quyết định này bảo đảm theo đúng quy định;

d) Định kỳ hằng quý, rà soát, cập nhật Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 tại Điều 1 Quyết định này (bao gồm việc rà soát nhu cầu sử dụng nhiên liệu sơ cấp cho sản xuất điện). Trường hợp có thay đổi bất thường của các giả thiết đầu vào nêu tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm

2025, kịp thời báo cáo Bộ Công Thương (thông qua Cục Điện lực, Vụ Dầu khí và Than) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp;

đ) Định kỳ hằng tháng, rà soát, cập nhật, báo cáo Bộ Công Thương (thông qua Cục Điện lực, Vụ Dầu khí và Than) và công bố theo quy định về Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia tháng tới và các tháng còn lại của năm 2026 (bao gồm nhu cầu nhiên liệu sơ cấp cho sản xuất điện) trên cơ sở bám sát diễn biến tăng trưởng phụ tải điện, tình hình thời tiết (nhiệt độ, thủy văn), tuân thủ các quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (đối với các nguồn thủy điện), các điều kiện vận hành hệ thống điện và thị trường điện, các thỏa thuận về sản lượng điện và công suất trong hợp đồng mua bán điện, xuất khẩu, nhập khẩu điện trên cơ sở bảo đảm an toàn hệ thống điện quốc gia, lợi ích của quốc gia và dân tộc, các ràng buộc tiêu thụ nhiên liệu sơ cấp cho phát điện được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

e) Lập phương thức vận hành và huy động hợp lý các nguồn điện (bao gồm cả nguồn năng lượng tái tạo) trong hệ thống điện quốc gia bảo đảm cung ứng đủ điện trên cơ sở nguyên tắc minh bạch, công bằng, tối ưu kinh tế - kỹ thuật toàn hệ thống, có xem xét đến khả năng chuẩn bị nhiên liệu của các nhà máy điện, phù hợp với điều kiện hạ tầng kỹ thuật của lưới điện và các quy định pháp luật;

g) Trường hợp đánh giá có nguy cơ ảnh hưởng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện của hệ thống điện quốc gia, kịp thời báo cáo Bộ Công Thương (Cục Điện lực) về các giải pháp huy động, vận hành nguồn điện lưới điện, điều chỉnh nhu cầu phụ tải điện và các giải pháp kỹ thuật vận hành cần thiết trước khi triển khai thực hiện;

h) Điều độ, vận hành bảo đảm tính thống nhất, xuyên suốt về nguyên tắc tính toán, mô phỏng nguồn điện, lưới điện giữa Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm với các Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia tháng, tuần, ngày;

i) Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin về tiến độ các công trình nguồn-lưới điện như đã đề xuất tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm 2025, kịp thời báo cáo Bộ Công Thương (qua Cục Điện lực);

k) Phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia, các Tổng công ty Điện lực, Công ty điện lực trong công tác lập, xây dựng và thông báo về các kịch bản vận hành hệ thống điện (bao gồm công suất khả dụng của hệ thống điện quốc gia, hệ thống điện miền) trong trường hợp nắng nóng cực đoan kéo dài hoặc khi tình hình vận hành hệ thống có nhiều biến động ảnh hưởng đến công suất khả dụng để các đơn vị điện lực chủ động trong công tác lập, báo cáo chính quyền địa phương về kế hoạch cung cấp điện.

2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm:

a) Tiếp tục phát huy vai trò chủ đạo, tiếp tục phối hợp chặt chẽ với NSMO trong công tác bảo đảm cung ứng điện cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống sinh hoạt của người dân với chất lượng tốt, ổn định, tin cậy và an toàn; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chuẩn bị các phương án bảo đảm cung cấp điện cho các dịp nghỉ Lễ, Tết và các sự kiện chính trị, văn hóa lớn trong năm 2026, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

c) Chỉ đạo các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực xây dựng và công bố theo quy định về Phương thức vận hành hệ thống điện năm, tháng, tuần, ngày, kể cả phương án đối phó với tình huống cực đoan, có nguy cơ mất cân đối cung-cầu điện, chủ động báo cáo Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

d) Thường xuyên cập nhật, cung cấp và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cung cấp cho NSMO các cam kết tại Hợp đồng Thỏa thuận thương mại mua bán điện, cung cấp nhiên liệu đã ký kết, đặc biệt là các Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại với các Dự án nhà máy điện được đầu tư theo hình thức xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT) để phục vụ công tác lập phương thức vận hành, lập lịch huy động, điều độ và vận hành các nhà máy, bảo đảm không xảy ra tranh chấp theo các điều khoản đã cam kết hoặc để phát sinh các nghĩa vụ pháp lý và tài chính bất lợi cho phía Việt Nam;

đ) Phối hợp làm việc với Công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng II để khẩn trương khắc phục sự cố và sớm đưa tổ máy số 2 nhà máy điện BOT Vũng Áng II vào vận hành thương mại trước cao điểm mùa khô năm 2026;

e) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng đang thực hiện và các dự án có trong kế hoạch được phê duyệt bảo đảm giải tỏa công suất các nguồn điện, giảm tải cho các đường dây/máy biến áp đang phải vận hành đầy hoặc quá tải, nâng cao khả năng truyền tải các đường dây, đặc biệt là các công trình đường dây/trạm biến áp bảo đảm cung cấp điện cho khu vực miền Bắc như: Nâng công suất các trạm biến áp 500 kV Phố Nối, Lai Châu, Hòa Bình; các trạm biến áp 500 kV Bắc Ninh, Thái Bình và đấu nối; đường dây 500/220 kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín và các công trình lưới điện khác theo đề xuất của NSMO tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm 2025; phối hợp với chính quyền các địa phương tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm các khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án lưới điện trọng điểm;

g) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành các đơn vị phát điện thuộc phạm vi quản lý về công tác bảo dưỡng, sửa chữa, chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết để bảo đảm tiến độ thực hiện theo đúng kế hoạch, không phát sinh kéo dài; theo dõi, giám sát chặt chẽ công tác vận hành thiết bị của nhà máy điện, không để xảy ra sự cố chủ quan; tăng cường công tác kiểm tra, củng cố thiết bị, khắc phục các khiếm khuyết (nếu có) bảo đảm nâng cao độ tin cậy vận hành, nâng cao khả năng phát điện của các tổ máy phát điện, hạn chế tối đa các sự cố tổ máy; vận hành an toàn hệ thống lưới điện, đặc biệt là hệ thống truyền tải điện 500kV Bắc - Trung - Nam;

h) Chỉ đạo các Tổng công ty Điện lực: (i) Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các thủ tục để đầu tư lắp đặt hệ thống pin lưu trữ (BESS) trên lưới điện phân phối để đảm bảo khả năng cung ứng điện cho năm 2026 và các năm tiếp theo; (ii) Thường xuyên rà soát, đánh giá, cập nhật và hoàn thiện công tác dự báo phụ tải điện, trong đó, đánh giá tác động của sự thâm nhập của các nguồn điện phân tán (đặc biệt là các nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ), sự phát triển của xe điện, xu hướng dịch chuyển phụ tải điện để đảm bảo phản ánh sát thực tế nhu cầu sử dụng điện; (iii) Phối hợp với khách hàng sử dụng điện, đặc biệt là các khách hàng sử dụng điện lớn chuẩn bị kịch bản, kế hoạch thực hiện chương trình điều chỉnh phụ tải điện trong trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm khả năng cung cấp điện của hệ thống điện quốc gia; (iv) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với NSMO trong công tác quản lý nhu cầu phụ tải, tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng hiệu quả, chuyển dịch phụ tải và chuẩn bị các phương án điều chỉnh phụ tải điện, huy động diesel khách hàng để sẵn sàng ứng phó khi cần thiết, đặc biệt giai đoạn cao điểm mùa khô.

3. Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng quốc gia Việt Nam có trách nhiệm:

a) Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương về bảo đảm cung cấp than, khí cho sản xuất điện;

b) Phối hợp chặt chẽ với Chủ mỏ, Chủ đầu tư các nhà máy điện khí và Tập đoàn Điện lực Việt Nam triển khai các giải pháp trong quá trình thực hiện phương án cung cấp, ưu tiên cung cấp khí cho sản xuất điện đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện, trong trường hợp cần thiết, trường hợp thiếu khí, có thể giảm sản lượng khí cấp cho các hộ tiêu thụ khí khác để đáp ứng nhu cầu khí cho phát điện, bảo đảm hiệu quả tối ưu của chuỗi khí - điện và lợi ích quốc gia;

c) Tăng cường công tác phối hợp hiệu quả với các đơn vị có liên quan, tổ chức thực hiện nghiêm cam kết tại hợp đồng/thỏa thuận thương mại mua bán, cung cấp nhiên liệu đã ký kết;

d) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành Tổng công ty Điện lực Dầu khí

Việt Nam, Chi nhánh Phát điện Dầu khí và các nhà máy điện thuộc phạm vi quản lý về công tác bảo dưỡng sửa chữa các tổ máy phát điện, khắc phục kịp thời sự cố tổ máy phát điện (nếu có), bảo đảm vận hành an toàn, liên tục, tin cậy; có chiến lược chào giá phù hợp với quy định, trên cơ sở các cam kết tiêu thụ nhiên liệu và bảo đảm thu hồi đủ quyền của Việt Nam trong các cam kết nhiên liệu.

4. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Binh đoàn 19-Bộ Quốc phòng có trách nhiệm:

a) Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trong tình hình mới, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Công Thương tại các văn bản liên quan đến công tác cung cấp nhiên liệu than và cung ứng điện, chuẩn bị đầy đủ nhiên liệu than cho sản xuất điện theo cam kết tại Hợp đồng mua bán than đã ký, bảo đảm cung cấp đúng thời gian, đủ khối lượng, đúng chủng loại than phục vụ sản xuất điện theo Hợp đồng/Cam kết đã ký;

b) Chủ động lập kế hoạch điều hành khai thác, cung ứng than đồng bộ với Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026, Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia hằng tháng do NSMO công bố và phù hợp với Hợp đồng mua bán than đã ký; xây dựng sẵn sàng kịch bản ứng phó, kiểm soát các tình huống thời tiết cực đoan có thể xảy ra để đảm bảo luôn cung ứng đủ, ổn định, liên tục than cho sản xuất điện theo cam kết tại Hợp đồng mua bán than đã ký và chịu trách nhiệm toàn diện nếu không cung cấp đủ than theo cam kết đã ký dẫn tới thiếu than cho sản xuất điện;

c) Tăng cường công tác phối hợp hiệu quả với các đơn vị có liên quan, tổ chức thực hiện nghiêm cam kết tại hợp đồng/thỏa thuận thương mại mua bán, cung cấp nhiên liệu đã ký kết;

d) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành Tổng công ty Điện lực - TKV và các nhà máy điện thuộc phạm vi quản lý về công tác bảo dưỡng sửa chữa, khắc phục kịp thời sự cố tổ máy phát điện (nếu có), bảo đảm vận hành an toàn, liên tục, tin cậy.

5. Chủ đầu tư các nhà máy nhiệt điện có trách nhiệm:

a) Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trong tình hình mới, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

và Bộ trưởng Bộ Công Thương tại các văn bản liên quan đến công tác cung ứng điện, cung cấp nhiên liệu sơ cấp (than, khí, dầu) để bảo đảm nhà máy vận hành an toàn ổn định, tin cậy và đáp ứng nhu cầu nhiên liệu phục vụ sản xuất điện cho hệ thống điện quốc gia;

b) Chịu trách nhiệm thu xếp nguồn nhiên liệu sơ cấp để cung cấp trong suốt thời gian vận hành của nhà máy; thường xuyên rà soát, tính toán nhu cầu sử dụng nhiên liệu sơ cấp cho sản xuất điện để xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo đảm cung cấp đủ, ổn định cho hoạt động của nhà máy điện. Tuyệt đối không để thiếu nhiên liệu cho sản xuất điện, chịu trách nhiệm toàn diện nếu để xảy ra thiếu nhiên liệu cho sản xuất điện của nhà máy theo kế hoạch huy động của hệ thống điện quốc gia;

c) Nghiêm túc thực hiện cam kết tại Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại mua nhiên liệu đã ký; chuẩn bị đầy đủ cơ sở hạ tầng tiếp nhận nhiên liệu (cầu cảng, nạo vét luồng, thiết bị bốc dỡ, kho bãi tiếp nhận,...) và bảo đảm khối lượng nhiên liệu đủ theo định mức (nếu có) và có tính đến dự phòng đảm bảo ứng phó với các tình huống cực đoan;

d) Thực hiện giải pháp bảo đảm khả năng bảo dưỡng sửa chữa các tổ máy phát điện ngay từ giai đoạn các tháng đầu năm khi có đề nghị từ NSMO nhằm phân bổ tối ưu mức công suất dự phòng giữa các tháng trong năm;

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, củng cố các thiết bị, khắc phục các khiếm khuyết (nếu có), bảo đảm nâng cao độ tin cậy vận hành, nâng cao khả năng phát điện của các tổ máy phát điện.

6. Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực tại địa phương để tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo; tổ chức, giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện tại địa phương;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh để xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về quản lý nhu cầu điện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2018;

c) Giám sát Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực tại địa phương trong việc thực hiện cung cấp điện, giải quyết các khiếu nại của khách hàng.

7. Vụ Dầu khí và Than có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng quốc gia Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Chủ mỏ, Chủ đầu tư các nhà máy điện khí và Tập đoàn Điện lực Việt Nam nghiên cứu và đề xuất các giải pháp trong quá trình thực hiện phương án cung cấp, huy động khí cho sản xuất điện bảo đảm hiệu quả tối ưu của chuỗi khí - điện và lợi ích quốc gia;

b) Chỉ đạo Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Binh đoàn 19-Bộ Quốc phòng, các đơn vị cung cấp than và các chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện than thực hiện nghiêm các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trong tình hình mới và các văn bản chỉ đạo của Bộ Công Thương có liên quan đến việc cung cấp than cho sản xuất điện;

c) Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình cấp than, khí cho sản xuất điện năm 2026; trường hợp có vấn đề phát sinh, ảnh hưởng đến việc cấp than, khí cho các nhà máy điện năm 2026, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương để xem xét, chỉ đạo;

d) Trên cơ sở Phương thức vận hành hệ thống điện năm 2026 được phê duyệt, hoàn thiện và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt các Biểu đồ cấp than, khí cho sản xuất điện năm 2026.

8. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Công Thương được giao tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo;

b) Tăng cường, đẩy mạnh và phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các chương trình, dự án tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện trên phạm vi cả nước để góp phần bảo đảm cung cấp điện trong năm 2026.

9. Văn phòng Ban chỉ đạo Nhà nước các dự án ngành năng lượng có trách nhiệm:

Phối hợp với Cục Điện lực và các đơn vị liên quan đôn đốc, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ các công trình nguồn-lưới điện mới vào vận hành, đặc biệt là các công trình đường dây/trạm biến áp bảo đảm cung cấp

điện cho khu vực miền Bắc, nhập khẩu điện với Lào và Trung Quốc như: Nâng công suất trạm biến áp 500 kV Phố Nối, Lai Châu, Hòa Bình; trạm biến áp 500 kV Bắc Ninh, Thái Bình và đấu nối; đường dây 500/220 kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín và các dự án nguồn-lưới điện khác dự kiến vào vận hành trong năm 2026 theo đề xuất của NSMO tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm 2025 nhằm bảo đảm cung cấp điện cho năm 2026 và các năm sau.

10. Cục Điện lực có trách nhiệm:

a) Theo dõi, giám sát chặt chẽ nghĩa vụ tuân thủ các điều khoản/cam kết của các đơn vị có liên quan trong các Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại của các Dự án nhà máy điện được đầu tư theo hình thức BOT; xử lý theo thẩm quyền và báo cáo ngay Cấp có thẩm quyền các vấn đề phát sinh, tuyệt đối không để phát sinh các nghĩa vụ pháp lý và tài chính bất lợi cho phía Việt Nam;

b) Theo dõi, giám sát và kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất phương án giải quyết vướng mắc trong thực hiện đầu tư, xây dựng các dự án nguồn điện, lưới điện, bảo đảm tiến độ đưa vào vận hành ổn định các nguồn điện, lưới điện truyền tải góp phần bảo đảm cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia năm 2026 và các năm sau;

c) Cập nhật, rà soát và đôn đốc các dự án nguồn-lưới điện, đặc biệt là các dự án nguồn điện dự kiến vào vận hành trong năm 2026 theo đề xuất của NSMO tại Công văn số 3888/NSMO-PT ngày 14 tháng 11 năm 2025 bảo đảm các dự án đưa vào vận hành đúng tiến độ theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt, góp phần bảo đảm cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia năm 2026 và các năm sau;

d) Tổ chức kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị bảo đảm vận hành hệ thống điện quốc gia và cung cấp điện an toàn, ổn định và tin cậy trong các dịp Lễ, Tết, các sự kiện văn hóa - chính trị quan trọng trong năm 2026, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

đ) Chỉ đạo, giám sát định kỳ về tình hình thực hiện Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 của NSMO, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia, các Đơn vị phát điện và các Tổng công ty Điện lực trong năm 2026, đặc biệt trong các tháng cao điểm mùa khô; Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải điện để góp phần bảo đảm vận hành hệ thống điện quốc gia an toàn, ổn định, tin cậy;

e) Thường xuyên theo dõi cân đối cung cầu hệ thống điện quốc gia, báo cáo và đề xuất với Bộ Công Thương các giải pháp chỉ đạo, điều hành hoặc các phương án giải quyết cần thiết khác.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điện lực, Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Thủ trưởng các Đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NNMT;
- Các Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Các Vụ: KHTC, DKT;
- Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án ngành năng lượng;
- Các Cục: ĐCK, ATMT;
- NSMO;
- Sở Công Thương các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng quốc gia Việt Nam;
- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;
- Binh đoàn 19-Bộ Quốc phòng;
- Chủ đầu tư các nhà máy điện;
- Lưu: VT, ĐL (2b).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Diên